

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần (Tiếng Việt): **Pháp luật về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng**
- Tên học phần (Tiếng Anh): **Tort Law**
- Mã học phần: 2310192
- Số tín chỉ: **2**
- Thuộc chương trình đào tạo của bậc đại học, cao đẳng ngành: Luật kinh tế.
- Các học phần kế tiếp (những học phần ngay sau học phần này nếu có): Không.
- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động:
 - Nghe giảng lý thuyết : 25 tiết
 - Làm bài tập trên lớp : 5 tiết
 - Thảo luận :
 - Thực hành, thực tập (ở phòng thực hành, phòng Lab,...): tiết
 - Hoạt động theo nhóm : ... tiết
 - Tự học : 60 giờ
- Khoa/ Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn luật

2. Các học phần trước: Những vấn đề chung về Luật Dân sự, Pháp luật về Tài sản và quyền sở hữu.

3. Mục tiêu của học phần:

- **Kiến thức:** Cung cấp cho sinh viên những kiến thức pháp luật về bồi thường thiệt hại phát sinh khi các bên không có thỏa thuận trước nhưng gây thiệt hại cho phía bên kia như về căn cứ phát sinh trách nhiệm bồi thường, các nguyên tắc xác định thiệt hại, phương thức bồi thường thiệt hại... và bồi thường thiệt hại trong một số trường hợp cụ thể.
- **Kỹ năng:** giúp sinh viên có kỹ năng tư vấn, ứng dụng để xác định trách nhiệm bồi thường thiệt hại trong các tình huống cụ thể..
- **Thái độ:** Sinh viên có ý thức bảo vệ quyền lợi người bị thiệt hại trên cơ sở quy định pháp luật..

4. Chuẩn đầu ra của học phần: Sau khi hoàn thành học phần, sinh viên có thể:

Chuẩn đầu ra	Nội dung	Đáp ứng CDR, CTĐT
Kiến thức	4.1.1. Nhận biết được các trường hợp nào phải bồi thường thiệt hại.	K2
	4.1.2. Xác định được mức bồi thường	
	4.1.3. Vận dụng những quy định pháp luật để xác định các trường hợp bồi thường thiệt hại, xác định được mức bồi thường trong các tình	K3

	huống cụ thể.	
Kỹ năng	4.2.1. Sinh viên có kỹ năng tư vấn về những vấn đề liên quan đến bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng	S2
	4.2.2. Sinh viên có khả năng vận dụng những kiến thức để giải quyết các vấn đề liên quan đến bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.	S3
Thái độ	4.3.1. Sinh viên có ý thức chấp hành pháp luật, bảo vệ quyền lợi người bị thiệt hại.	A2
	4.3.2. Sinh viên có ý thức phê phán những hành vi vi phạm pháp luật và ý thức bảo vệ sự công bằng, lẽ phải.	A3

5. Tóm tắt nội dung học phần

Môn học “Bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng” cung cấp cho sinh viên những kiến thức xác định các trường hợp nào phải bồi thường thiệt hại như căn cứ phát sinh trách nhiệm bồi thường, các trường hợp không phải bồi thường, các nguyên tắc bồi thường thiệt hại, các loại trách nhiệm, xác định thiệt hại và phương thức bồi thường thiệt hại; ngoài ra, môn học cũng cung cấp cho sinh viên những kiến thức về bồi thường thiệt hại trong một số trường hợp cụ thể..

6. Nội dung và lịch trình giảng dạy

Buổi	Nội dung	Hoạt động của GV	Hoạt động của SV	Giáo trình chính	TLTK	Ghi chú
	BÀI 1. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG VỀ TRÁCH NHIỆM BỒI THƯỜNG THIẾT HẠI NGOÀI HỢP ĐỒNG	12				
Buổi 1	1. Khái niệm, đặc điểm và ý nghĩa của trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng	Thuyết giảng	Nghe giảng	GT [1] tr 434	Bộ luật dân sự chương bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng	4.1.1
Buổi 2	2. Căn cứ phát sinh trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng			442-463		4.1.2
Buổi 3	3. Các trường hợp không phải chịu trách nhiệm bồi thường			466-469		4.1.3
Buổi 4	4. Các nguyên tắc bồi thường thiệt hại và các loại trách nhiệm					4.2.1
Buổi 5	4.1. Các nguyên tắc					4.2.2
	4.2. Các loại trách nhiệm					4.3.1
	5. Xác định thiệt hại trong một số trường hợp	GV hướng dẫn SV xử lý tình huống bồi thường thiệt hại	SV giải bài tập tình huống	482-503		4.3.2
	5.1. Thiệt hại do tài sản bị xâm phạm					
	5.2. Thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm					

Buổi 6	<p>5.3. Thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm</p> <p>5.4. Thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm</p> <p>6. Hình thức và phương thức bồi thường</p> <p>6.1. Hình thức bồi thường</p> <p>6.2. Phương thức bồi thường</p> <p>7. Năng lực chịu trách nhiệm bồi thường.</p> <p>8. Người được hưởng bồi thường</p> <p>9. Thời hiệu khởi kiện</p>	Giảng và bài tập tình huống		500-503		
		Giảng	Nghe giảng	504-508		
	Bài 2. CÁC TRƯỜNG HỢP CỤ THỂ TRONG BỒI THƯỜNG THIẾT HẠI	13				
Buổi 7	<p>1. Trường hợp vượt quá phòng vệ chính đáng</p> <p>2. Trường hợp vượt quá yêu cầu của tình thế cấp thiết</p> <p>3. Trường hợp người dùng chất kích thích gây thiệt hại.</p>	Giảng và hướng dẫn SV đọc BLDS	Nghe giảng và đọc BLDS	Giáo trình [1] trang 510-584	Bộ luật dân sự	4.1.2
Buổi 8	<p>4. Trường hợp nhiều người gây thiệt hại</p> <p>5. Trường hợp người của pháp nhân gây thiệt hại</p>	Hướng dẫn làm bài tập tình huống	Giải bài tập tình huống		chương bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng	4.1.3
Buổi 9	<p>6. Trường hợp cán bộ công chức, người có thẩm quyền tố tụng gây ra.</p> <p>6.1. Bồi thường của nhà nước trong hoạt động hành chính gây thiệt hại</p> <p>6.2. Bồi thường của nhà nước trong hoạt động tố tụng gây ra.</p>					4.2.1
Buổi 10	<p>6.3. Bồi thường của nhà nước trong hoạt động thi hành án.</p> <p>6.4. Xác định thiệt hại bồi thường</p>					4.2.2
Buổi 11	<p>7. Bồi thường thiệt hại do người dưới 15 tuổi, người mất năng lực hành vi dân sự gây ra.</p> <p>8. Bồi thường thiệt hại do người làm công, người học</p>	Giảng				4.3.1
						4.3.2

Buổi 12	nghề gây ra 9. Bồi thường thiệt hại do nguồn nguy hiểm cao độ gây ra.	Hướng dẫn SV đọc luật và cho ví dụ	SV đọc BLDS và cho các ví dụ từng trường hợp			
Buổi 13	10. Bồi thường thiệt hại do làm ô nhiễm môi trường					
Buổi 14	11. Bồi thường thiệt hại do súc vật gây ra 12. Bồi thường thiệt hại do do cây cối gây ra					
Buổi 15	13. Bồi thường thiệt hại do do nhà cửa công trình xây dựng khác gây ra 14. Bồi thường thiệt hại do xâm phạm thi thể 15. Bồi thường thiệt hại do xâm phạm mồ mả 16. Bồi thường thiệt hại do xâm phạm quyền lợi người tiêu dùng					
	Cộng	30				

7. Nhiệm vụ của sinh viên

- Tham gia trên lớp ít nhất 70%
- Đọc trước giáo trình và Bộ luật dân sự chương bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng
- Tham gia kiểm tra giữa kỳ
- Tham gia thi kết thúc học phần
- Chủ động tự học theo những vấn đề mà giảng viên gợi ý

8. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên

8.1. Cách đánh giá

Phân loại	Thời lượng	Tỷ trọng (%)	Quy định	Mục tiêu
Đánh giá chuyên cần		20%	Điểm danh hoặc kiểm tra kiến thức hoặc kết hợp cả hai hình thức (Gv tự tổ chức)	4.1.1 4.2.2 4.3.1
Kiểm tra giữa kỳ	30-45 phút	20%	Bài thi kiểm tra tự luận (Gv tự tổ chức)	4.1.2, 4.1.3 4.2.1 4.2.2 4.3.1
Kiểm tra cuối kỳ	75 đến 90 phút	60%	Bài thi kiểm tra tự luận	4.1.2 4.1.3 4.2.2 4.3.2

8.2. Cách tính điểm

- Điểm giữa kỳ và thi kết thúc học phần theo thang điểm 10, làm tròn đến 0,5

- Điểm học phần là điểm của 3 hình thức (chuyên cần, giữa kỳ, kết thúc môn) theo tỷ lệ nêu ở 8.1.

9. Tài liệu học tập

Giáo trình chính	[1] <i>Giáo trình Pháp luật về hợp đồng và bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng</i> , Trường Đại học Luật TP.HCM, NXB Hồng Đức – Hội Luật gia Việt Nam (2014).
Tài liệu tham khảo thêm	[2] <i>Luật hợp đồng Việt Nam bản án và bình luận bản án</i> , Đỗ Văn Đại, NXB Chính trị Quốc gia (2010).
Các loại tài liệu khác	Bộ Luật dân sự hiện hành. Tạp chí Nhà nước và pháp luật Tạp chí luật học Tạp chí khoa học pháp lý Tạp chí nghiên cứu lập pháp

10. Hướng dẫn sinh viên tự học

Buổi	Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (thảo luận nhóm)	Nhiệm vụ của SV
Buổi 1	1. Khái niệm, đặc điểm và ý nghĩa của trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng	10	2	SV đọc trước giáo trình để nắm rõ lý thuyết và đọc kỹ Bộ luật dân sự 2015 để áp dụng giải bài tập tình huống
Buổi 2	2. Căn cứ phát sinh trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng			SV phải thảo luận nhóm để giải các bài tập tình huống Gv đặt ra
Buổi 3	3. Các trường hợp không phải chịu trách nhiệm bồi thường			SV tìm các ví dụ trong thực tiễn đối với mỗi trường hợp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng
Buổi 4	4. Các nguyên tắc bồi thường thiệt hại và các loại trách nhiệm			SV tìm các tình huống xảy ra trong thực tiễn mà Bộ luật dân sự không quy định hoặc chỉ quy định khái quát để đặt ra cho nhóm giải quyết.
Buổi 5	5. Xác định thiệt hại trong một số trường hợp			Cho các ví dụ thiệt hại cụ thể để tính toán
Buổi 6	6. Hình thức và phương thức bồi thường			
Buổi 6	7. Năng lực chịu trách nhiệm bồi thường.			
Buổi 6	8. Người được hưởng bồi thường			
Buổi 6	9. Thời hiệu khởi kiện			
Buổi 7	1. Trường hợp vượt quá	12	6	SV đọc trước Bộ luật dân sự

	<p>phòng vệ chính đáng</p> <p>2. Trường hợp vượt quá yêu cầu của tình thế cấp thiết</p> <p>3. Trường hợp người dùng chất kích thích gây thiệt hại.</p>			<p>2015 để áp dụng giải bài tập tình huống.</p> <p>SV phải thảo luận nhóm để giải các bài tập tình huống Gv đặt ra SV tìm các ví dụ trong thực tiễn đối với mỗi trường hợp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng SV tìm các tình huống xảy ra trong thực tiễn mà Bộ luật dân sự không quy định hoặc chỉ quy định khái quát để đặt ra cho nhóm giải quyết.</p> <p>Cho các ví dụ thiệt hại cụ thể để tính toán</p>
Buổi 8	4. Trường hợp nhiều người gây thiệt hại			
Buổi 9	5. Trường hợp người của pháp nhân gây thiệt hại			
Buổi 10	6. Trường hợp cán bộ công chức, người có thẩm quyền tổ tụng gây ra.			
Buổi 11	7. Bồi thường thiệt hại do người dưới 15 tuổi, người mất năng lực hành vi dân sự gây ra.			
Buổi 12	8. Bồi thường thiệt hại do người làm công, người học nghề gây ra			
Buổi 13	9. Bồi thường thiệt hại do nguồn nguy hiểm cao độ gây ra.			
Buổi 14	10. Bồi thường thiệt hại do làm ô nhiễm môi trường			
Buổi 15	11. Bồi thường thiệt hại do do súc vật gây ra			
	12. Bồi thường thiệt hại do do cây cối gây ra			
	13. Bồi thường thiệt hại do do nhà cửa công trình xây dựng khác gây ra			
	14. Bồi thường thiệt hại do xâm phạm thi thể			
	15. Bồi thường thiệt hại do xâm phạm mồ mả			
	16. Bồi thường thiệt hại do xâm phạm quyền lợi người tiêu dùng			

Trưởng khoa (BM)
(Ký và ghi rõ họ tên)

Người biên soạn
(Ký và ghi rõ họ tên)

Ban giám hiệu